

## Bài 1

# ĐỨC CHÚA TRỜI

**Câu gốc:** Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người. (Mác 12:30)

### ***I. Làm sao biết được là có ĐCT?***

- “Có tạo vật phải có Đấng tạo hóa” - quan sát vũ trụ, thiên nhiên và con người hoàn hảo, chúng ta biết có một Đấng hoàn hảo tạo dựng nên những điều đó. Ngài là Đấng mà người Việt gọi là ông Trời, người Do thái gọi là Giê-hô-va, Văn học gọi Ngài là Đấng Tạo Hóa, Triết học gọi là Thượng Đế.
- Lương tâm chúng ta mách bảo có một Đấng soi xét và báo trả mọi việc chúng ta làm. Chúng ta lúc hoạn nạn ai cũng kêu trời, kể cả những người xưng mình là vô thần.

### ***II. Có phải lòng tin nơi ĐCT phát sinh từ chỗ không giải thích được các hiện tượng siêu nhiên như sấm chớp, bão tố, thiên tai?***

- Lòng tin nơi Đấng tối cao là một điều đã sẵn có trong thuộc tính bẩm sinh của bản tính con người. Lòng tin này không chỉ có ở những dân tộc lạc hậu, kém phát triển, mà cả ở những dân tộc có nền khoa học tiên tiến. Trong từ điển của dân tộc nào cũng có từ chỉ về Ông Trời, hay Đấng Tối cao. Dân tộc nào, con người nào cũng kêu trời hết, ngay cả những người cố vứt bỏ, trấn áp bản năng tín ngưỡng của mình, xưng mình là người vô thần trong lúc lâm nguy tuyệt vọng cũng kêu Trời.

### ***III. ĐCT tạo dựng nên vũ trụ, ai tạo ra ĐCT?***

- Trong toán học có những tiên đề:  $1+1=2$ ; Tất cả mọi người đều công nhận, không ai nghĩ là phải chứng minh cho điều này, từ những tiên đề này mà mọi điều khác được xây dựng nên. ĐCT là tiên đề, là khởi đầu của muôn vật, Ngài có từ ban đầu: trước khi có mọi sự, có thời gian, không gian... ĐCT đã hằng có. Ngài là Đấng tự hằng tự hữu. Nên hỏi ai tạo nên ĐCT, cũng đại dột như đặt câu hỏi: ai cao hơn Đấng Tối cao. (Khải 1:8; Xuất 3:14a)

#### **IV. Không nhìn thấy ĐCT mà tin có hợp lý không?**

- Trong cuộc sống có rất nhiều điều chúng ta không nhìn thấy nhưng chúng ta vẫn tin. Chúng ta không nhìn thấy lý trí, lương tâm... nhưng căn cứ trên những công việc được thể hiện chúng ta tin vào lý trí, lương tâm... ví dụ: gió chúng ta không nhìn thấy, nhưng nhìn vào lá cây lay động chúng ta biết là có gió. ĐCT là thần linh, không nhìn thấy bằng mắt thường được, nhưng qua vũ trụ, con người... chúng ta biết về Ngài, qua đời sống những con người tin Ngài được thay đổi chúng ta tin có Ngài. Vì vậy rất hợp lý khi tin vào ĐCT, mặc dù không nhìn thấy Ngài.

#### **V. ĐCT là ai?**

**1. Đức Chúa Trời Đấng tạo hoá:** Một số đặc tính của Ngài như là Đấng tạo hoá, những đặc tính này không một ai có.

- ✓ Đấng Tự hằng tự hữu: Mốc ban đầu. Khởi đầu của mọi vật. Nguồn sự sống. Đấng hằng hữu hay vĩnh cửu. Thờ phượng Ngài là quay lại cội nguồn, thờ phượng Ngài là hợp lẽ..
- ✓ Đấng Toàn Năng: Ngài là quyền năng, có mọi quyền năng, làm được mọi sự. Nhưng Ngài làm mọi việc theo ý chỉ, mục đích, bản tính của Ngài. “Chớ thử thách Chúa” - chớ đòi hỏi Ngài bày tỏ quyền năng Ngài trái với ý chỉ, mục đích và bản tính Ngài. Hãy kính sợ Ngài.
- ✓ Đấng Toàn tri: Ngài biết mọi sự về quá khứ, hiện tại, tương lai, về mọi khía cạnh cuộc sống, mọi tư tưởng của lòng con người... Ngài bày tỏ một phần tri thức cho con người (các ngành khoa học...) để phục vụ con người. Nếu hiểu biết thật người ta sẽ tôn thờ Chúa. Đừng kiêu căng ngạo mạn vì một chút trí thức của mình.
- ✓ Đấng toàn tại: Cùng một lúc Ngài ở khắp mọi nơi. Nên dù bạn cầu nguyện nơi đâu, Ngài cũng nghe được bạn, dù bạn ở nơi đâu Chúa cũng thấy bạn.
- ✓ Đấng Bất biến: Ngài không bao giờ thay đổi: trong phẩm cách, tình yêu, lời Ngài. Nên chúng ta có thể đặt niềm tin trọn vẹn vào Ngài. Ngài là sự trọn vẹn, nên Ngài không cần sự thay đổi.

**Vì ĐCT là Đấng tạo hóa nên Ngài là Đấng tể trị tối thượng: Daniên 5:23**

- ✓ ĐCT có quyền tối thượng trên đời sống chúng ta: Ngài nắm giữ hơi thở, mọi đường lối chúng ta trong tay Ngài. Đấng có quyền khiến sống khiến chết, khiến giàu khiến nghèo, khiến nhắc lên hạ xuống...

## *Những bước đầu theo Chúa*

- ✓ Hãy kính sợ Ngài, tìm ơn nơi Ngài, cầu khẩn nơi Ngài. (Người ta tìm ơn nơi người có chức quyền)
- ✓ Chối bỏ ĐCT thực sự là một hành động đại dột: còn tệ hơn là chối bỏ bố mẹ, chối bỏ vị vua... vì ĐCT không chỉ có quyền trên cuộc sống chúng ta, mà Ngài còn có quyền sau khi chết đưa chúng ta xuống địa ngục.

### **2. Đức Chúa Trời ba Ngôi: Phục truyền 4:6; Mathiơ 28:19**

Đức Chúa Trời chỉ có một nhưng bày tỏ ra 3 thân vị khác nhau: Đức Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh.

*Ví dụ: Mặt trời bao gồm chính quả cầu lửa, những tia sáng và năng lượng được tỏa ra từ mặt trời.*

### **3. Đức Chúa Trời là Đấng thánh khiết, công bình nhưng cũng rất mực yêu thương:**

- ĐCT là Đấng thánh khiết và công bình:** (I Phierơ 1:15-16) (Thi Thiên 7:9-11)
- ĐCT là tình yêu thương:** Ngài là nguồn của mọi tình yêu chân chính, Ngài chính là tình yêu *Agape* (tình yêu ban cho, tình yêu hy sinh, tình yêu không đòi hỏi đối tượng phải xứng đáng) Tình yêu của Ngài gắn liền với chân lý, sự công bình, thánh khiết của Ngài, động cơ của tình yêu Ngài là muốn kết quả tốt lành cho đối tượng mình yêu. Nên trong tình yêu, ĐCT có thể sửa phạt chúng ta để khiến chúng ta thay đổi. (Êphêsô 2:4; Giăng 3:16; I Giăng 4:8)
- ĐCT thành tín:** (Hêb.10:23) Ngài luôn giữ lời của Ngài, vì vậy chúng ta có thể hoàn toàn tin cậy vào Ngài và lời Ngài.

## **VI. Chúng ta nên có thái độ thế nào với ĐCT?**

ĐCT là Đấng Sáng Tạo, là Nguồn Sống, tách rời khỏi Ngài là hành động thiếu khôn ngoan, tự sát linh hồn mình. Vì vậy hãy:

- Kính mến Đức Chúa Trời. (Mác 12:30; Xuất Êđíphtô ký 20:3)
- Thờ phượng Chúa (Giăng 4:24; Mathiơ 4:10)
- Hầu việc Chúa (Giăng 12:26; Luca 1:75)

## Bài 2

# CON NGƯỜI

**Câu gốc:** Ngài đã làm cho muôn dân sinh ra chỉ bởi một người và khiến họ ở khắp trên mặt đất, định trước thì giờ đời người ta cùng giới hạn chỗ ở hầu cho tìm kiếm Đức Chúa Trời. (Công vụ 17:26-27a)

### 1. Con người xuất hiện từ đâu?

➤ Loài người đưa ra nhiều giả thuyết khác nhau, những giả thuyết này mâu thuẫn lẫn nhau và tự mâu thuẫn. Ví dụ như thuyết tiến hóa nói con người ra từ khỉ, nhưng đây chỉ là giả thuyết, thực ra trong thâm tâm chúng ta biết mình không phải từ khỉ, không ai thích giống khỉ cả. Chúng ta tin rằng con người đến từ ĐCT, được tạo dựng giống như Ngài. (STK 1:27)

### 2. ĐCT tạo dựng con người với mục đích gì?

➤ ĐCT dựng nên con người để san sẻ tình yêu, sự giàu có của Ngài, Ngài là nguồn mọi sự của con người. Chúng ta được dựng nên để:

- Tôn vinh Đức Chúa Trời (Rôma 11:36; Côlôse 1:16)
- Tương giao mật thiết với Đức Chúa Trời (I Côrinhtô 1:9; I Glăng 1:3)
- Quản trị những gì Đức Chúa Trời tạo dựng. (Sáng thế ký 1:26)

Chính vì vậy khi lia bỏ ĐCT, con người đã trở nên đau khổ, thiếu thốn, hoang mang và cô cút...

### 3. Cấu tạo con người như thế nào?

Con người được tạo dựng giống như hình và tượng của ĐCT. Giống ĐCT có nghĩa là:

- Con người có vị cách (một thân vị): nhân cách, trí khôn, tình cảm, ý chí
- Có đạo đức: lương tâm hướng về điều công nghĩa
- Có sự bất diệt: Truyền đạo 12:7b, có nói khi con người chết thì thân thể trở về bụi đất, nhưng thần linh quay về ĐCT và bất diệt, chính vì vậy mà chỉ đối với con người khi chết người ta gọi là “qua đời” (qua đời này đến đời khác), “từ trần” (từ trần này đến trần khác)

Cấu tạo con người gồm ba phần: tâm linh, tâm hồn, thân thể

#### **4. Con người khác loài vật ở những điểm gì?**

- Khả năng bắt diết.
- Đạo đức hay lương tâm. Khi phạm tội, con người cảm thấy cáo trách và ăn năn.
- Khả năng thờ phượng hay liên lạc được với thế giới thần linh.
- Ý chí tự do, hay quyền tự do lựa chọn. Loài vật chỉ sống theo bản năng.
- Tâm trí sáng tạo. Nhờ điều này con người có thể chinh phục được muôn loài.
- Con người có tình cảm. Loài vật không có khả năng này..

#### **5. Tổ phụ của loài người là ai?**

Tất cả loài người chúng ta có chung một tổ phụ là ông AĐam và bà Êva. (Chỉ khi đến thời kỳ Môi-se, bắt đầu mới có chuyện về không lấy người trong dòng họ)

#### **6. Cuộc sống của tổ phụ loài người trước khi phạm tội như thế nào?**

ĐCT đã dựng nên con người để san sẻ sự giàu có, tốt lành của Ngài. Ngài đã tạo dựng tất cả mọi sự tốt lành, sau đó đặt con người trong mọi sự tốt lành đó, Ngài đã đặt con người trong vườn “Êden” (có nghĩa là sự vui hưởng trọn vẹn). Vì vậy cuộc sống của tổ phụ loài người đầy đủ mọi sự: không biết đói, lạnh, thiếu thốn, bệnh tật, sợ hãi, hoang mang.. là gì; cũng không có thiên tai, động đất, hạn hán.. những điều đau khổ mà chúng ta nhìn thấy trong thế giới ngày nay.

#### **7. Tại sao ĐCT không dựng con người với khả năng không thể phạm tội?**

Đức Chúa Trời có thể làm điều đó, nhưng nếu Ngài làm như vậy, chúng ta là những người máy không có quyết định, sự tự do, tình cảm. Đức Chúa Trời cho con người quyền tự do lựa chọn và muốn dạy họ cách sử dụng quyền tự do đó. Thậm chí khi con người sa ngã, Chúa cũng đã dự bị phương pháp cứu rỗi.



### Bài 3

## SỰ SA NGÃ HAY TỘI LỖI

**Câu gốc:** Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. (Rôma 3:23)

### 1. Tội lỗi là gì?

Nhiều người nghĩ tội lỗi là độc ác, tàn bạo, đòi bái... Nhưng thật ra tội lỗi là “Không đạt tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời đã quy định”.

Các tội lỗi điển hình như:

- Chối bỏ không tin Đấng tạo dựng nên mình (Rôma 1:21-25)
- Trái luật của Đức Chúa Trời (I Giăng 3:4)
- Không làm điều lành như đáng phải làm (Giacơ 4:17)
- Tư tưởng, lời nói, hành động trái lương tâm.

### 2. Nguồn gốc của tội lỗi từ đâu?

Tội lỗi nảy sinh từ sự bất tuân mạng lệnh ĐCT của ông bà Adam, Êva trong vườn Êđen. Họ đã nghe theo lời của Satan, chạy theo sự ham muốn của mắt, tư dục của xác thịt và sự kiêu ngạo của đời, mà nghịch mạng ĐCT. Đây là một trọng tội, nó đã khiến cho loài người sa ngã và mang lại những hậu quả khủng khiếp (Sáng thế ký 3:1-6).

### 3. Hậu quả của tội lỗi?

ĐCT nói với Adam và Êva, nếu họ phạm tội họ sẽ chết (STK 2:16-17), chết ở đây (theo tiếng nguyên bản - nhiều sự chết) có nghĩa là:

- Chết về tâm linh: tâm linh con người bị phân cách với ĐCT. Mất sự tương giao mật thiết, giống như cây bị cắt gốc rễ, chính vì vậy mà con người bất an, đau khổ, trống rỗng, vô vọng, thiếu thốn..
- Chết về thân thể: thân thể con người trở nên yếu đuối, bệnh tật, trở nên thân thể hay chết. Con người nào rồi cũng phải chết.
- Chết đời đời: Con người sau khi từ giã cõi đời này, vì tội lỗi, họ sẽ phải bị quăng vào nơi khóc lóc, nghiến răng, đời đời xa cách Chúa. Đó là hỏa ngục đời đời.

### 4. Có ai không phạm tội không?

Mọi người trải qua mọi thời đại, khắp mọi nơi đều đã phạm tội (Rôma 8:23)

**5. Kẻ phủ nhận tội lỗi là hạng người như thế nào?**

- Người lừa dối chính mình (I Giăng 1:8)
- Là người chống nghịch Chúa (I Giăng 1:10)
- Là người thiếu khôn ngoan (Châm ngôn 14:9)

**6. Điều gì xảy ra khi chúng ta ngày nay phạm tội?**

Khi tổ phụ loài người sa ngã, tội lỗi đã bước vào thế gian, đã di truyền cho cả loài người chúng ta. Vì vậy khi mới sinh ra, trong xác thịt chúng ta đã có bản chất tội lỗi, sự bất tuân. Đến một lứa tuổi khi chúng ta phạm tội có nhận thức, tâm linh chúng ta chết với ĐCT và tất cả những hậu quả của tội lỗi đến với đời sống chúng ta.

**7. Con người có thể tự cứu mình khỏi tội lỗi được không?**

Tội lỗi đã đi vào bản chất con người, vì vậy loài người không tự mình giải cứu khỏi tội lỗi được. Con người giống như đang ở trong đầm lầy, không thể tự túm tóc mình nhấc lên được, không thể tự kéo nhau lên được, cần phải có một Đấng ở ngoài đầm lầy, mạnh mẽ quyền năng để cứu con người được. (Rôma 7:23-25)

**8. Muốn tội lỗi mình được tha thứ chúng ta phải làm gì?**

Tin nhận Chúa Jêsus - xưng tội với Chúa, ăn năn từ bỏ tội lỗi của mình, nhờ huyết Chúa Jêsus tẩy rửa tội lỗi của chúng ta.

**Bài 4**

**CHÚA CỨU THỂ JÊSUS**

**Câu gốc:** Chỉ có một Đức Chúa Trời và chỉ có một Đấng trung bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người tức là Đức Chúa Jêsus Christ là người. (I Timôthê 2:5)

**1. Đức Chúa Trời đã làm gì trước tình cảnh con người bất lực và tuyệt vọng trong tội lỗi?**

Vì tội lỗi mà con người phải bị trừng phạt là sự chết về tâm linh, thân thể và đời đời. Đức Chúa Trời là Đấng yêu thương loài người, không muốn con người phải đau khổ, bị trừng phạt, Ngài muốn đưa con người quay về cùng Ngài. Nhưng Ngài không thể bất chấp luật công bình của Ngài, vì vậy hơn 2000 năm trước Ngài đã sai Con Một của Ngài là Chúa Jêsus giáng trần làm người để chịu chết thế, chịu hình phạt thay cho nhân loại.

**2. Danh hiệu Jêsus Christ có nghĩa gì?**

Jêsus có nghĩa là Đấng Cứu Chuộc, Christ có nghĩa là Đấng chịu xức dầu để làm Vua. Danh hiệu Jêsus Christ có nghĩa là: Chúa cứu thế - Vua trên muôn vua (Mathiơ 1:21)

**3. Chúa Jêsus là nhân vật có thật trong lịch sử hay chỉ là huyền thoại?**

Chúa Jêsus chẳng những là nhân vật có thật trong lịch sử mà còn là trung tâm của lịch sử. Sự giáng sinh của Chúa Jêsus đã chia đôi dòng lịch sử ra trước Đấng Christ và sau Đấng Christ (VN: gọi là trước công nguyên và sau công nguyên)

Kinh Thánh là sử liệu của Cơ Đốc Giáo viết về Chúa Jêsus được hàng tỉ người trên thế giới chấp nhận, biết bao nhiêu con người muốn phủ nhận nhưng không thể bác bỏ được sự thật, bác bỏ được lịch sử.

**4. Chúa Jêsus là một trong các vĩ nhân phải không?**

Các vĩ nhân đầu tài ba, thông minh đến đâu cũng vốn là con người, họ chết và mộ của họ vẫn còn, duy Chúa Jêsus đã chết nhưng Ngài cũng đã sống lại, vì Ngài có nguồn gốc từ ban đầu với Đức Chúa Trời, Ngài



cũng là Đấng sáng tạo vũ trụ, Ngài là Con Đức Chúa Trời đã tự hạ mình giáng sinh làm người. Vì vậy, dù vĩ nhân giáo chủ cho đến thiên thần cũng không thể đặt ngang hàng với Chúa Jêsus. (Giăng 1:1-3; Philip 2:9-10; Hêborơ 3:3)

### **5. Chúa Jêsus đã trở thành người bằng cách nào?**

Để cảm thông với mọi cảnh trạng của con người, Chúa Jêsus đã trở nên giống như con người (Hêborơ 2:17). Tuy nhiên Ngài được thai dựng bởi quyền năng của Đức Thánh Linh và được sanh bởi trinh nữ Mari (Mathiơ 1:23; Luca 1:34-35).

### **6. Bản tính của Đức Chúa Jêsus như thế nào?**

Bản tính của Chúa Jêsus là siêu việt: Ngài vừa là Đức Chúa Trời thật, vừa là con người thật

- Với thần tánh: Ngài mang bản tính của Đức Chúa Trời, Ngài có đủ tư cách để chết thế cho cả nhân loại.
- Với nhân tánh: Ngài có thân thể và bản tính con người, nên Ngài có thể cảm thương và chết thay cho con người. Bởi đó Ngài là Đấng Trung bảo duy nhất giữa Đức Chúa Trời và con người (I Timôthê 2:5)

### **7. Chúa Jêsus đã làm gì khi Ngài ở trên đất?**

Đức Chúa Jêsus đi từ nhà này sang nhà nhà khác, từ thành này sang thành khác để giảng dạy về nước Đức Chúa Trời và sự cứu rỗi của Ngài cho mọi người. Ngài chữa lành mọi người đau ốm, giải cứu những người bị tà ma ám ảnh. Kêu người chết sống lại và làm nhiều phép lạ để cứu người và Ngài đã tình nguyện chết trên thập tự giá thay thế cho loài người. (Mathiơ 9:35; Công vụ 10:38). Mục đích chính của chức vụ Ngài trên đất đó là:

- Bày tỏ Đức Chúa Trời là Cha nhân từ, yêu thương của loài người.
- Bày tỏ con người thực sự phải như thế nào
- Chết thế cho loài người trên thập tự giá

### **8. Tại sao Chúa phải chịu chết trên thập tự giá?**

Vì Đức Chúa Trời muốn cứu con người khỏi tội lỗi và giải thoát con người khỏi mọi hình phạt do tội lỗi gây nên. Nhưng Ngài không thể tha thứ bất chấp luật công bình của Ngài. Cho nên Chúa Cứu Thế thành

người, chịu gánh tội và hình phạt do tội lỗi trên thập tự giá cho loài người là giải pháp hay nhất để thỏa mãn luật công bình và lòng yêu thương của Đức Chúa Trời (Rôma 5:6-8). Khi chịu đóng đinh và chịu chết trên thập tự giá, Đức Chúa Trời đã đặt tất cả tội lỗi và hình phạt tội lỗi của loài người lên Chúa Jêsus, vì vậy bất cứ con người nào tiếp nhận Chúa Jêsus và công việc của Ngài trên thập tự giá, thì được hòa thuận với Đức Chúa Trời, được tha tội, được cứu thoát khỏi quyền lực của tội lỗi và ma quỷ, được sống cùng Ngài đời đời.

### **9. Chúa đã sống lại, điều đó có ý nghĩa gì với chúng ta?**

Sự phục sinh của Chúa Jêsus mang ý nghĩa rất quan trọng, vì:

- Nhiều người được tôn xưng hoặc tự xưng là “Đấng cứu nhân độ thế”, nhưng rốt lại chính những người ấy không tự cứu mình thoát khỏi quyền lực của sự chết. Chỉ duy Chúa Jêsus đắc thắng sự chết, điều đó chứng tỏ rằng Ngài thật đến từ Đức Chúa Trời và là Con Đức Chúa Trời. (Rôma 1:4)
- Bởi sự phục sinh của Chúa Jêsus, những ai đã đặt lòng tin nơi Ngài, được ở trong Ngài, được đảm bảo là sẽ giống như Ngài. (1 Giăng 3:2; Philíp 3:20-21)

### **10. Bởi lý do nào chúng ta tin rằng Chúa đã phục sinh?**

- Kinh Thánh chứng minh qua những chi tiết hoàn toàn hợp lý (Mathiơ 28; Giăng 20:21; Công vụ 1:6-11; I Côrinhtô 15:3).
- Ngôi mộ trống vẫn còn ngày nay minh chứng.
- Lòng tin, sự thay đổi, sự sẵn sàng hy sinh vì lời chứng Chúa sống lại của các sứ đồ minh chứng.
- Quyền năng thay đổi đời sống và ơn phước của Ngài trên đời sống những người tin Ngài là minh chứng. (II Côrinhtô 5:17)

### **11. Bởi sự thăng thiên Chúa Jêsus làm gì cho chúng ta ngày nay?**

Sau khi sống lại, Chúa Jêsus đã ở trên trần gian thêm 40 ngày rồi Ngài về trời (Công vụ 1:9)

- Ngài ban Đức Thánh Linh xuống (Công vụ 2:32-36)
- Ngài cầu thay cho chúng ta (Hêbơr 7:25; Rôma 8:33-34)
- Ngài ban ân tứ cho Hội thánh (Êphêsô 4:8-11)
- Ngài sắm sẵn cơ nghiệp cho con cái Ngài (Giăng 14:1-2)

## *Những bước đầu theo Chúa*

- Ngài điều khiển lịch sử nhân loại và sẽ trở lại để tiếp rước con cái Ngài (Công vụ 1:11; Khải huyền 1:6-7; Mathiơ 24:30-31)

### ***12. Do đâu chúng ta biết là Chúa sẽ tái lâm?***

Do những lời tiên tri trong Kinh Thánh chúng ta biết rằng Chúa sẽ tái lâm. Điển hình như:

- Việc dân Do Thái lập quốc: Năm 70 sau công nguyên, dân Do Thái bị tan lạc đúng như điều Chúa Jêsus đã nói về họ (Luca 21:23-24; Phục truyền 28:62-68). Nhưng trước ngày Chúa trở lại họ sẽ về lập quốc (Mathiơ 24:23-24; Êxêchiên 37:1-13; Êsai 11:12). Điều này đã được ứng nghiệm sau 1878 năm lưu lạc khắp thế giới dân Do Thái đã trở về lập quốc năm 1948.
- Trong lĩnh vực tín ngưỡng: Kinh Thánh báo trước sẽ có nhiều tiên tri giả nổi lên, làm nhiều phép lạ. Gieo nhiều tín ngưỡng lệch lạc (Mathiơ 24:5, 23; Khải huyền 13:13-14). Tin lành được giảng ra khắp nơi (Mathiơ 24:14)
- Về kinh tế: Sự bùng nổ việc đi lại trên thế giới, sự gia tăng trí thức phát minh tân kỳ, phương tiện truyền thanh hiện đại (Đaniên 12:4)
- Về thiên nhiên: Những hiện tượng động đất, đói kém, thiên tai, bão lụt, chiến tranh khủng bố vv... (Mathiơ 24:6, 7, 37)

"Word of life"

## Bài 5

# SỰ CỨU RỖI

**Câu gốc:** Ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời, ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình. (Êphêsô 2:8-9)

### **1. Sự cứu rỗi là gì?**

Sự cứu rỗi là việc đã được thực hiện bởi Chúa Jêsus Christ để giải thoát con người khỏi tội lỗi và đem trở về cùng Đức Chúa Trời (I Phierô 1:18-21; Êphêsô 2:8-9) qua đó con người được phục hồi tâm linh tâm hồn và thân thể (II Côrinhtô 5:17)

### **2. Phần Chúa Cứu Thế đã thực hiện sự cứu rỗi. Vậy phần con người muốn được cứu rỗi phải làm gì?**

Muốn được cứu rỗi, con người phải ăn năn đối với Đức Chúa Trời và tin nhận Chúa Jêsus (Công vụ 20:20-21; 1 Têsalônica 1:9-10)

### **3. Ăn năn đối với Đức Chúa Trời là gì?**

Ăn năn đối với Đức Chúa Trời là hành động quay khỏi đời sống tội lỗi, quay trở về với Đức Chúa Trời. Ví dụ về ăn năn chúng ta thấy trong Luca 15:11-24. Trong câu chuyện này chúng ta thấy: ăn năn bao gồm những bước sau:

- Nhận biết thực tại đau khổ của đời sống mình và biết nguyên nhân là do chúng ta bỏ Đức Chúa Trời là Cha, là nguồn sống và phước hạnh (c17)
- Quyết định trong tư tưởng là bỏ đời sống tội lỗi, quay về với Đức Chúa Trời. Và Quyết định này được bày tỏ ra bằng hành động (c 18, 20)
- Sẵn sàng chấp nhận mọi điều kiện (c 19 - sẵn sàng làm đầy tớ. Sẵn sàng xưng nhận trước đám đông, sẵn sàng chịu trách nhiệm hậu quả vì đời sống tội lỗi quá khứ gây nên - như Xa-chê trả lại cho những người ông làm thiệt hại...)
- Xưng tội (c21)

**4. Đức tin để hưởng sự cứu rỗi là gì?**

Đức tin đó là hành động tiếp nhận, xưng nhận Chúa Jêsus làm Đấng Cứu Thế của mình và phó thác cả cuộc đời cho Ngài, khi được nghe về Ngài và tin lành của Ngài. (Giăng 1:12; II Timôthê 1:12)

**5. Tin Chúa Jêsus cách âm thầm có được không?**

Niềm tin trong lòng phải được bộc lộ bằng sự tuyên xưng ra bên ngoài. Điều đó mới mang sự cứu rỗi thực sự đến cho bạn. (Mathiơ 10:32-33; Luca 12:8-9; Rôma 10:9)

**6. Làm thế nào để chúng ta biết chắc mình được cứu?**

Nhiều người rất vui mừng khi tiếp nhận Chúa, nhưng sau một vài lầm lỗi nhỏ, cảm thấy mình không còn tốt đủ để được cứu. Nhưng sự cứu rỗi không tùy thuộc vào sự “cảm thấy” của ta. Cảm giác con người thay đổi theo hoàn cảnh bên ngoài, theo thời tiết hay sức khỏe... Sự cứu rỗi tùy thuộc vào Đấng Cứu Chuộc thành tín và chân thật. (Rôma 4:21). Sự cứu rỗi không tùy thuộc vào sự trọn vẹn hay việc công nghĩa của chúng ta mà tùy thuộc vào sự chuộc tội của Chúa Jêsus đã thực hiện trên thập tự giá. (Rôma 8:1-2; 33-39; Tít 1:2) Vì vậy hãy bám chắc những lời hứa của Ngài trong Kinh thánh.

**7. Biết chắc mình được cứu rỗi, chúng ta có quyền sống phóng túng không?**

Khi đã được cứu, chúng ta không nên khinh lờn tội lỗi, nhưng chúng ta càng phải tỏ ra xứng đáng với ơn cứu rỗi của Chúa và càng phải sống thánh khiết hơn. Lấy lòng kính sợ và run rẩy làm hoàn thành sự cứu rỗi mình. (Rôma 12:16-17, 6:4-8)

## Bài 6

# ĐỨC THÁNH LINH

**Câu gốc:** Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép và làm chứng về ta, tại thành Giêrusalem, cả xứ Giuđê, xứ Samari cho đến cùng trái đất. (Công vụ 1:8)

### **1. Đức Thánh Linh là ai?**

Đức Thánh Linh là thân vị sống, Ngài là Ngôi Ba trong Đức Chúa Trời Ba Ngôi. Ngài được xưng là Chúa và Đức Chúa Trời. (Công vụ 5:3-4, 9; II Côrinhtô 3:17-18)

### **2. ĐTL còn có danh nào khác không?**

Đức Thánh Linh còn được gọi:

- Thân Đức Giê-hô-va (Luca 4:18)
- Thánh Linh của Đấng Christ và Thánh Linh của Đức Chúa Trời (Rôma 8:9)
- Đấng Yên Ủi (Giăng 14:26)
- Thần Lẽ Thật (Giăng 16:13)

### **3. Công việc chính của Đức Thánh Linh đối với Cơ đốc nhân là gì?**

- a) Tái sinh chúng ta: Giăng 3:3-8
- b) Thay đổi chúng ta khiến chúng ta nên thánh: 1Phierơ 1:2. Ngài cáo trách và ban quyền năng để chúng ta thay đổi, nên thánh
- c) Báp-tem Đức Thánh Linh cho chúng ta: Đổ đầy và ngập chìm chúng ta trong ĐTL.
- d) Dẫn dắt chúng ta: Rôma 8:14

### **4. Có phải chỉ khi nhận lãnh báp-tem Đức Thánh Linh bạn mới có Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời?**

Trong Kinh thánh có nêu ra 2 nê-m trải hoàn toàn khác biệt: Đó là tái sinh và báp-tem Đức Thánh Linh. Tái sinh đó là khi Đức Thánh Linh đến tái sinh tâm linh bạn, và Ngài ở luôn trong đó. Còn báp-tem Đức Thánh Linh là khi Ngài đầy dẫy bạn và ngập chìm bạn trong Ngài. Điều này Chúa Jê-sus phân biệt trong Giăng 4:14 và Giăng 8:38-39; Hai điều này cũng được phân biệt rõ trong đời sống các sứ đồ (Giăng 20:22 và



CVSD 2:1-4). Vì vậy bạn đã có Thánh Linh của Đức Chúa Trời khi bạn tin Chúa Jêsus, chính vì vậy mà bạn thuộc về Ngài, bạn nếm trải những phước hạnh từ Ngài..

### **5. Làm thế nào để nhận lãnh báp-tem trong Đức Thánh Linh?**

Đức Thánh Linh đã được ban xuống cho các môn đồ trong ngày lễ Ngũ tuần. Ngày nay Đức Thánh Linh vẫn đang ở trong Hội thánh và muốn báp-tem cho từng tín đồ (Công vụ 2:1-4, 39), vậy chúng ta hãy:

- Khao khát (Mathiơ 5:6)
- Cầu xin (Luca 11:9-13)
- Tiếp nhận bằng đức tin (Mác 11:24)

### **6. Dấu hiệu nào chứng minh một tín hữu đã được báp-tem trong Đức Thánh Linh?**

Theo lời hứa của Chúa Jêsus (Mác 16:17) và qua những kinh nghiệm của Hội thánh đầu tiên khi một tín hữu được báp-tem trong Đức Thánh Linh thì hầu hết đều nói tiếng mới (tiếng lạ), các thứ tiếng (Công vụ 2:1-4, 10:44-47)

### **7. Mục đích của việc nhận báp-tem trong Đức Thánh Linh?**

- Báp-tem trong Đức Thánh Linh chưa phải là trọn vẹn của đời sống Cơ Đốc Nhân. Do đó nên sau khi nhận được báp-tem trong Đức Thánh Linh tín hữu nên tiếp tục cầu nguyện trong Thánh Linh (Giude 20).
- Mục đích của việc nhận báp-tem trong ĐTL đó là nhận quyền năng của ĐCT để trở thành nhân chứng cho Chúa Jêsus (CVSD 1:8): quyền năng này giúp bạn chiến thắng tội lỗi, bày tỏ sự sống mới của Chúa Jêsus và ban cho bạn khả năng, năng lực để rao giảng danh Chúa, phục vụ Chúa.

### **8. Làm thế nào để tín hữu có đời sống đầy dẫy Đức Thánh Linh cách liên tục?**

Để có đời sống đầy dẫy Đức Thánh Linh cách liên tục chúng ta phải:

- Không làm buồn Đức Thánh Linh (Êphêsô 4:30)
- Không khinh lờn Đức Thánh Linh (Hêborơ 10:29)
- Không dập tắt Đức Thánh Linh (I Têsalônica 5:19)
- Phải kỷ luật bản thân (I Côrinhtô 9:27)

*Những bước đầu theo Chúa*

- Phải thực hành ân tứ (II Timôthê 1:6; I Timôthê 4:14)
- Phải phát triển trái Thánh Linh (Philíp 1:10-11; Giacô 3:17)



Bài 7

## SỰ CẦU NGUYỆN

**Câu gốc:** Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho. Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở” (Mathiơ 7:7-8)

### 1. Tại sao chúng ta phải cầu nguyện?

Cầu nguyện cần thiết cho đời sống tín hữu giống như hơi thở cần cho sự sống. Qua sự cầu nguyện tâm linh chúng ta được tiếp giao với Đức Chúa Trời, chúng ta nhận được sự chu cấp từ Đức Chúa Trời, chúng ta nhận được sức mạnh, niềm vui cho một cuộc sống đắc thắng... vì vậy nếu không cầu nguyện tâm linh chúng ta khô héo và chết.

### 2. Chúng ta cầu nguyện với ai?

Có những người không tin Chúa họ cũng cầu nguyện, những người theo các tôn giáo khác nhau cũng cầu nguyện, nhưng họ cầu nguyện với thần của họ hoặc với một Đấng mà họ không biết. Còn chúng ta cầu nguyện với Đức Chúa Trời ba ngôi là Cha thiên thượng nhân từ yêu thương của mình nhân danh của Chúa Jêsus. (Giăng 15:16b)

### 3. Cầu nguyện là gì?

Cầu nguyện đó là “nói” với Đức Chúa Trời. Cốt lõi của việc “nói” này là trò chuyện, tương giao mật thiết hai chiều: vì vậy chúng ta cần tập trung lên Ngài, thành thật khi cầu nguyện và không ích kỷ chỉ cầu xin cho những nhu cầu của mình, mà còn biết tôn vinh, ngợi khen, tâm sự... cùng Ngài. (Luca 11:1-2)

### 4. Nội dung của sự cầu nguyện thông thường có những phần nào?

- Tôn thờ Chúa: ca ngợi bản chất và quyền năng của Đức Chúa Trời (Mathiơ 6:9)
- Xung tội: xung ra những lời nói, hành động, tư tưởng sai lầm của mình. (Thi Thiên 5:3-7; Luca 18:13; I Giăng 1:9)
- Tạ ơn: về những ơn lành Chúa ban, cảm tạ trong mọi hoàn cảnh, thuận cảnh cũng như nghịch cảnh. (I Têsalônica 5:18)

## *Những bước đầu theo Chúa*

- Cầu xin: cho chính mình và cho cả những người khác (I Phierơ 5:7; I Timôthê 2:1-2),
- Cầu thay: Khi có những vấn đề mà Đức Chúa Trời đặt nặng trong lòng chúng ta thúc giục chúng ta đến nài xin, kêu van... thông thường những vấn đề này liên quan đến người khác và sự phát triển của nước Chúa.

### **5. Thông thường chúng ta phải cầu nguyện cho những ai?**

Chúng ta dùng năm ngón tay của bàn tay trái cho dễ nhớ.

- Ngón cái: cho những người thân (Mác 1:30)
- Ngón trỏ: cho những người dạy dỗ, hướng dẫn lời Chúa cho chúng ta (Êphêô 6:19-20)
- Ngón giữa: những người lãnh đạo Hội thánh, lãnh đạo đất nước (I Timôthê 2:1-2)
- Ngón áp út: những người yếu đuối thuộc linh, bệnh tật, thiếu thốn. (Thi Thiên 35:13-14; I Têsalônica 3:9-13)
- Ngón út: chính mình, những nhu cầu thuộc linh, thuộc thể (I Phierơ 5:7; Philip 4:6)

### **6. Chúng ta có thể cầu nguyện ở đâu và lúc nào?**

Chúng ta có thể cầu nguyện bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu. Tuy nhiên, nên có một chỗ yên tĩnh và thì giờ nhất định như mỗi buổi sáng sớm và mỗi buổi tối. (Mác 1:35; Luca 6:12; Công vụ 3:1; 10:9)

### **7. Có mấy cách cầu nguyện?**

Có hai cách cầu nguyện:

- Cầu nguyện riêng: cá nhân người đó với Đức Chúa Trời cách kín nhiệm (Mathiơ 6:5-6)
- Cầu nguyện chung: là cầu nguyện với nhiều người khác trong Hội thánh, nhóm hay tổ (Công vụ 1:14; Mathiơ 18:19). Nếu ai được mời để cầu nguyện cho một vấn đề nào đó phải cầu nguyện lớn tiếng, ngắn gọn, rõ ràng để những người khác có thể cùng hiệp ý nói Amen hoặc Halêlugia.

### **8. Những điều kiện cần có để lời cầu nguyện được đáp lời là gì?**

- Cầu nguyện với lòng tin quyết. (Mác 11:23; Giacơ 1:6)
- Cầu nguyện trong danh Chúa Jêsus (Công vụ 3:6; Giăng 14:13)

## *Những bước đầu theo Chúa*

- Phải có tinh thần tha thứ cho người khác (Mathiơ 5:23-24; Mác 11:25)
- Cầu nguyện với lòng bền đỗ (Luca 18:1; Giacơ 5:17)
- Cầu nguyện trong ý muốn Chúa (Giacơ 4:3; I Giăng 5:14-15)
- Đối với những vấn đề đặc biệt cần phải kiêng ăn để cầu nguyện (Êxotê 4:16; Mathiơ 17:21; Công vụ 13:1-2)
- Hiệp chung với Hội thánh (Mathiơ 18:19)



## Bài 8

# KINH THÁNH

**Câu gốc:** Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình. (II Timôthê 3:16)

### **1. Kinh thánh là gì?**

Kinh Thánh là quyển sách được Đức Chúa Trời soi dẫn (cảm thúc), là sự mặc khải thành văn của Đức Chúa Trời. Là thông điệp của Thượng Đế cho nhân loại (II Phierơ 1:20-21). Và Kinh Thánh chính là lời Đức Chúa Trời.

Kinh thánh gồm 66 sách, bao gồm Cựu Ước và Tân Ước.

**CỰU ƯỚC:** Gồm 39 sách - nói về sự sáng tạo của Đức Chúa Trời về lịch sử dân Do thái, lời tiên tri dự ngôn về Chúa Jêsus.

**TÂN ƯỚC:** Gồm 27 sách – nói về cuộc đời và chức vụ Chúa Jêsus. Sự phát triển Hội thánh và những sự dạy dỗ của Ngài qua các sứ đồ.

### **2. Đức Chúa Trời đã sử dụng ai để viết Kinh thánh?**

Đức Chúa Trời đã sử dụng khoảng 40 người gồm mọi thành phần trong nhiều thời đại để viết ra 66 sách trong Kinh Thánh trong quá trình khoảng gần 2000 năm. (Êphêso 3:5; II Phierơ 3:1-2)

### **3. Điều gì chứng minh Kinh thánh là Lời Đức Chúa Trời?**

- Sự hiệp nhất và toàn vẹn của Kinh Thánh.
- Những lời tiên tri trong Kinh thánh được ứng nghiệm.
- Kinh Thánh được bảo tồn cách kỳ diệu dầu trải qua nhiều thời đại bị chê bai và bắt bớ nhưng vẫn không bị tiêu diệt và lỗi thời.
- Sự thay đổi cuộc đời những con người tin Kinh thánh. Sự hy sinh của bao người tin vào Kinh thánh, dù phải đối diện với sự chết nhưng họ không chối bỏ niềm tin.
- Những dấu kỳ phép lạ cặp theo những lời giảng trong Kinh thánh.
- Những lời hứa trong Kinh thánh được thực hiện trong đời sống của những người tin Chúa..

### **4. Trọng tâm của Kinh thánh là gì?**



## *Những bước đầu theo Chúa*

Mặc dù Kinh thánh bày tỏ cho con người về Đức Chúa Trời là Đấng sáng tạo ra muôn loài vạn vật; bày tỏ cho chúng ta biết nguồn gốc con người; bày tỏ cho chúng ta về sự công bình, những điều răn, mạng lệnh của Ngài. Nhưng trọng tâm chính của Kinh thánh là Chúa Jêsus. Cựu ước trình bày bối cảnh lịch sử và những lời tiên tri dự báo về Chúa Jêsus. Tân ước trực tiếp trình bày về đời sống Chúa Jêsus và chân lý cứu rỗi của Ngài. Cựu ước như bức tranh phác họa về Chúa Jêsus. Tân ước bày tỏ con người thật của Ngài.

### **5. Kinh thánh đem lại những lợi ích gì cho người đọc?**

- Cho chúng ta biết về Đức Chúa Trời và chương trình cứu chuộc của Ngài để chúng ta được cứu.
- Cho chúng ta những nguyên tắc sống để chúng ta có một cuộc sống đắc thắng, thành công..
- Cho chúng ta biết được cơ nghiệp, những gì Chúa có dành cho chúng ta là những tín đồ.
- Yên nghỉ khi mệt mỏi, ban bình an khi lo lắng, soi dẫn khi quyết định, can đảm khi sợ hãi, an ủi khi buồn thảm, vững vàng khi bị cám dỗ...

### **6. Làm sao để nhận những lợi ích từ Kinh thánh?**

Muốn nhận nhiều phước hạnh từ Kinh Thánh chúng ta phải:

- Đọc lời Chúa (Khải huyền 1:3)
- Nghe lời Chúa (Luca 10:38-42)
- Học lời Chúa (Công vụ 17: 11; Thi Thiên 119:11)
- Suy gẫm lời Chúa (Giacơ 1:25; Thi Thiên 1:2)
- Làm theo lời Chúa (Giôsuê 1:8; Giacơ 1:22-25)

## Bài 9

# THỜ PHƯỢNG VÀ NGỢI KHEN CHÚA

**Câu gốc:** Đức Chúa Trời là Thần linh, nên ai thờ phượng Ngài, phải lấy tâm linh và lễ thật mà thờ phượng (Giăng 4:24)

### **1. Thờ phượng Chúa và ngợi khen Chúa là gì?**

- Ngợi khen Chúa là bày tỏ sự ngợi khen, tôn cao, thán phục Ngài. Sự ngợi khen cần phải bày tỏ ra bằng lời nói, hành động và những người xung quanh nhìn thấy được. Trong Kinh thánh khuyên dạy chúng ta ngợi khen lớn tiếng và dùng những nhạc cụ trong sự ngợi khen.
- Thờ phượng là bước vào sự hiện diện thánh khiết của Đức Chúa Trời, tôn kính Ngài, hạ mình trước Ngài, dâng hết mình cho Ngài, tiếp nhận của Ngài và vui hưởng sự hiện diện của Ngài. Sự thờ phượng thông thường không âm ỉ như sự ngợi khen. Đó là mối quan hệ riêng tư giữa tâm lòng người thờ lạy và Đức Chúa Trời.

### **2. Tại sao chúng ta cần thờ phượng ngợi khen Chúa?**

- Đó là mạng lệnh của Chúa Thi 150:1
- ĐCT sống trong sự ngợi khen thờ phượng (Thi 22:3), ĐCT yêu thích sự ngợi khen thờ phượng của chúng ta, vì vậy Ngài sống, hiện diện, trị vì trong sự ngợi khen. Nếu muốn cảm nhận sự hiện diện Chúa hãy ngợi khen Ngài.
- Sự ngợi khen thờ phượng khiến chúng ta càng ngày càng giống Chúa 2Côr.3:18
- Vì Chúa xứng đáng: Thi 48:1 Chúa xứng đáng hơn bất cứ con người nào.
- Chúng ta được tạo nên để thờ phượng, ngợi khen Ngài: điều này làm cho đầy khoảng trống trong lòng chúng ta, điều này làm cho chúng ta thoả mãn, làm trọn mục đích tạo dựng ra chúng ta.

### **3. Khi nào chúng ta cần thờ phượng và ngợi khen Chúa?**

Sự thờ phượng và ngợi khen không chỉ là một phần quan trọng trong những buổi nhóm trong Hội thánh (chính vì vậy mà chúng ta quen gọi những buổi nhóm này là những buổi thờ phượng), mà đó là một phần

rất quan trọng trong đời sống riêng. Vì vậy chúng ta cần thờ phượng mọi lúc mọi nơi và trong cả mọi hoàn cảnh: lúc vui cũng như buồn...

#### **4. Thái độ cần có trong sự thờ phượng ngợi khen Chúa?**

- Cần có thái độ tôn trọng sự hiện diện của Chúa, tôn trọng buổi nhóm của Chúa, nếu đó là sự ngợi khen và thờ phượng trong Hội thánh.
- Hết sức lực, hết ý chí, hết tâm trí tập trung lên Ngài để thờ phượng ngợi khen, không ích kỷ nghĩ về bản thân và nan đề của mình.
- Vâng theo sự dẫn dắt của Đức Thánh Linh trong sự ngợi khen thờ phượng: trong sự ngợi khen thờ phượng riêng hãy chú ý đến sự dẫn dắt của ĐTL, trong buổi nhóm chung hãy chú ý sự dẫn dắt của Ngài qua những người dẫn dắt trong sự ngợi khen thờ phượng.

#### **5. Chúng ta có được phép dùng hình tượng hoặc hình ảnh trong sự cầu nguyện, thờ phượng và ngợi khen không?**

ĐCT mà chúng ta thờ phượng là Đấng hằng sống, Đấng vĩ đại và thần linh vì vậy tuyệt đối không được dùng hình tượng hoặc hình ảnh do con người làm ra để cầu nguyện, thờ phượng và ngợi khen Ngài. Làm như vậy chúng ta phạm điều răn của Đức Chúa Trời. (Xuất 20:4-5) và làm điều này chúng ta đã mở cửa đời sống mình cho ma quỷ .

#### **6. Chúng ta có được thờ lạy người nào khác ngoài Đức Chúa Trời không?**

Chúng ta không được phép thờ lạy bất cứ người nào khác, chỉ duy nhất một mình Chúa là đối tượng thờ phượng của chúng ta. (Xuất 20:3; Mathiơ 4:10)

#### **7. Không thờ phượng tổ tiên có phải bỏ ông bố bà không?**

Kinh Thánh dạy chúng ta phải hiếu kính cha mẹ chúng ta, phải ghi nhớ công ơn tổ tiên (Êphêsô 6:1-2; Xuất 20:12). Nhưng không thờ phượng, vì tổ tiên cũng là tạo vật do Đức Chúa Trời dựng nên (Gióp 7:9)

#### **8. Đối với những vật dụng trong sự thờ phượng cũ phải giải quyết như thế nào?**

Tất cả những vật dụng dùng trong sự thờ phượng cũ như bàn thờ, bùa chú... đều đã bị ma quỷ lợi dụng. Nếu thuộc quyền sở hữu riêng của

*Những bước đầu theo Chúa*

mình thì bạn phải nhân danh Chúa mà vớt bỏ và thiêu hủy, không nên giữ làm kỷ niệm hoặc sang nhượng cho người khác. (Phục truyền 7:25-26; I Côrinhtô 10:19-20)



**Bài 10**

## **HỘI THÁNH VÀ CÁC THÁNH LỄ**

**Câu gốc:** Ta sẽ lập Hội thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. (Mathiơ 16:18b)

### **1. Hội thánh là gì?**

Hội thánh đó là hội của những người được Chúa Jêsus cứu và gọi ra khỏi hệ thống tội lỗi của thế gian để làm công việc và sự kêu gọi của Ngài. Cốt lõi của sự kêu gọi là tôn vinh Đức Chúa Trời và hầu việc Ngài.

### **2. Sứ mạng của Hội thánh là gì?**

Hội thánh như là đền thờ của Đức Chúa Trời trên đất vì vậy sứ mạng của Hội thánh là tôn vinh Ngài, bày tỏ sự vinh hiển của Ngài và thực hiện đại mạng lệnh của Ngài. Cốt lõi của đại mạng lệnh là giảng tin lành, cứu người, huấn luyện những người tin Chúa và môn đệ muôn dân.

### **3. Có mấy loại Hội thánh?**

Có 2 loại Hội thánh

- Hội thánh toàn cầu: đó là tập hợp tất cả những người tin Chúa mọi thời đại, mọi dân tộc (cả những người tin Chúa đã chết, những người tin Chúa đang sống và những người sẽ tin nhận Ngài)
- Hội thánh địa phương: đó là những người tin Chúa mà được Đức Chúa Trời kết nối và kêu gọi để làm một nhiệm vụ, khái tượng đặc biệt nào đó (Khái tượng, nhiệm vụ này phải nằm trong đại mạng lệnh của Chúa Jêsus).

### **4. Hội thánh địa phương có phải là một tổ chức giống như các tổ chức khác trong xã hội?**

Tất cả các tổ chức trong xã hội đều do con người lập nên và thuộc về con người. Nhưng Hội thánh là một tổ chức hay một cơ quan sống động do Đức Chúa Trời lập nên, Hội thánh thuộc về Ngài, Ngài là Chủ và Ngài sống động ở trong đó.

## *Những bước đầu theo Chúa*

Chính vì vậy mà trong Hội thánh của Chúa, không phải mục sư, người lãnh đạo, một nhóm người nào đó hay toàn thể dân sự là chủ, mà chính Đức Chúa Trời tể trị, Ngài lãnh đạo, dẫn dắt. Vì vậy Lời của Chúa phải được rao giảng và được tôn cao. Trong Hội thánh phải thấy quyền phép của Chúa qua sự thay đổi đời sống những con người.

### **5. Ý muốn Đức Chúa Trời cho những người tin Chúa liên quan tới Hội thánh là gì?**

Theo CVSD 2:47 Đức Chúa Trời muốn từng người tin Chúa phải được hòa nhập, tham dự vào Hội thánh địa phương của Ngài.

### **6. Thái độ nào của chúng ta nên có với Hội thánh?**

- Hăng ở trong Hội thánh, đừng rời xa Hội thánh: đừng xa rời con cái Chúa, đừng xa rời những buổi nhóm
- Trung tín với Hội thánh: trung tín với khái tượng của Hội thánh, trung tín với những người lãnh đạo Hội thánh và trung tín với những chiến lược của Hội thánh
- Gây dựng Hội thánh: Hãy là người tìm lỗ hổng để lấp đầy. Bất cứ Hội thánh nào cũng thiếu hụt, không trọn vẹn. Đừng thấy những điếm này để chỉ trích mà hãy đứng vào xây dựng.

### **7. Hội thánh có những thánh lễ nào?**

Hội thánh có hai Thánh lễ là Báp-tem bằng nước và Tiệc Thánh. Do chính Chúa Jêsus thiết lập. (Mathiơ 28:19; Luca 22:19-20)

### **8. Báp-tem nước là gì?**

Báp-tem theo tiếng Hylạp (Ngôn ngữ mà Kinh thánh tân ước được viết ra) là sự nhúng chìm. Vì vậy báp tem nước của Cơ đốc nhân là nhúng chìm người đó trong nước sau đó đưa ra.

### **9. Lễ báp-tem nước có ý nghĩa gì?**

- Lễ Báp-tem bằng nước là đức tin chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, Ma quỷ và loài người
- Đó là một lời hứa nguyện với Chúa: sống một đời sống với Chúa với lương tâm tốt (1Phierơ 3:21)



- Đó là biểu hiện những gì đã xảy ra trong thuộc linh: bước vào sự chết, chôn con người cũ và sống lại với Chúa trong đời sống mới (Côlôse 2:12; Rôma 6:3-5)

### **10. Ai có thể nhận báp-tem nước?**

Theo Kinh thánh, tất cả những người đã tin nhận Chúa Jêsus thực lòng được quyền nhận báp-tem nước không quan trọng thời gian tin Chúa bao lâu.

### **11. Lễ tiệc thánh có ý nghĩa gì?**

Tiệc thánh là bữa tiệc do Chúa Jêsus thiết lập để nhắc chúng ta nhớ Ngài, đến sự hy sinh của Ngài và những gì Ngài làm cho chúng ta trên Thập tự giá (I Côrinhtô 11:23-25)

- Tượng trưng cho sự thông công và hiệp nhất của Hội thánh trong thân Chúa (I Côrinhtô 10:16-17)
- Nhắc chúng ta nhớ ngày dự tiệc cưới Chiên Con (Mathiơ 26:26-29; Khải huyền 19)
- Nhắc môn đồ rao truyền công việc của Ngài trên Thập tự giá (công tác truyền giảng) (I Côrinhtô 11:26)

### **12. Khi dự tiệc thánh phải có thái độ thế nào?**

Lời Chúa dạy chúng ta phải xét mình: (I Côr.11:26) Hãy ăn năn những tội lỗi mắc phạm. Hãy bỏ thái độ chia rẽ, không gây dựng Hội thánh và có thái độ cung kính với thân và huyết của Chúa Jêsus mà tượng trưng của điều đó là bánh mỳ và nước nho khi chúng ta dự tiệc. (I Côrinhtô 11:27-29; 10:16-17)

**Bài 11**

**SỰ TRUYỀN GIÁO  
HAY CÁ NHÂN CHỨNG ĐẠO**

**Câu gốc:** Hãy đi khắp thế gian giảng Tin lành cho mọi người (Mác 16:15)

**1. Trước khi về trời, Chúa truyền gì cho môn đồ?**

Trước khi về trời, Chúa truyền đại mạng lệnh cho môn đồ. Điều này rất quan trọng được nhắc lại nhiều lần. (Mathiơ 28:19-20; Mác 16:15; Luca 24:47; Giăng 20:21-23; Công vụ 1:8)

**2. Bởi lý do nào chúng ta làm chứng và rao giảng tin lành?**

- Bởi sự vâng lời Đại mạng lệnh của Chúa: Chúa là Cha và là Chủ. Ngài đã tin cậy dùng chúng ta là sứ giả rao truyền tin mừng của Ngài. Vì vậy chúng ta trung tín vâng mạng lệnh Ngài như con cái và tôi tớ Ngài.
- Bởi lòng biết ơn Chúa đã cứu mình, mong muốn đền đáp một phần công ơn của Ngài bằng thái độ sẵn sàng đáp ứng lời kêu gọi ra đi làm chứng về Ngài và tin lành Ngài.
- Bởi lòng yêu thương người hư mất: Chúa đã chết thay mình và đồng loại mình. Nỡ nào chúng ta hưởng riêng ơn cứu rỗi, còn để mặc mọi người đời đời hư mất trong hỏa ngục.
- Bởi sự sống bên trong thúc giục: Sự sống mới của Chúa ban cho thúc giục, khiến chúng ta không thể im lặng và hưởng thụ sự cứu rỗi của Ngài.

**3. Chúng ta làm chứng khi nào và ở đâu?**

Chúng ta nên bắt đầu làm chứng ngay sau khi tin Chúa (Giăng 1:41-42; 45-46) và cứ tiếp tục làm chứng bất luận gặp thời hay không gặp thời (II Timôthê 4:1-5) cho đến khi Chúa tái lâm. Chúng ta hãy bắt đầu làm chứng trong môi trường tiếp xúc của chúng ta: nơi ở, nơi học tập, nơi làm việc, nơi đi lại..

**4. Một vài cách thức khi làm chứng và rao giảng tin lành?**

## *Những bước đầu theo Chúa*

- Làm chứng về Chúa đó là kể những gì Chúa làm cho mình, thông thường trong lời chứng bao gồm những điều sau: Đòi sống cũ tội lỗi, đau khổ trước khi tin Chúa, cơ hội đến với Chúa (tin Chúa) và đặc biệt là những biến đổi khi tin Chúa.
- Giảng tin lành đó là kể những gì Chúa làm cho con người. Nhưng dù là rao giảng tin lành hay làm chứng về Chúa hãy luôn nhớ trọng tâm là Chúa Jêsus và tin lành của Ngài (4 bức tranh tin lành), tất cả những phép lạ, kinh nghiệm, nếm trải cá nhân đều phải tôn cao Chúa Jêsus và những công việc của Ngài.

### **5. Khi một người muốn tiếp nhận Chúa, chúng ta cần làm gì?**

Hãy hướng dẫn họ tuyên xưng đức tin (Rôma 10:9-10).

Xin Chúa tha tội (I Giăng 1:9).

Mời Chúa vào lòng (Khải huyền 3:20)

### **6. Chúng ta phải tiếp tục làm gì với người mới tin Chúa?**

- Hãy cố gắng hòa nhập vào Hội thánh và sự tương giao với những tín hữu: đưa đến làm quen với những con cái Chúa, đến nhóm tế bào, đến những buổi thờ phượng trong Hội thánh.
- Hãy giúp họ tham gia vào học lời Chúa để hiểu biết lẽ thật.
- Hãy cầu nguyện, chăm sóc cho đến khi họ trở nên một người trưởng thành trong Chúa.

"Word of life"

**Bài 12**

## **THẾ GIỚI TƯƠNG LAI**

**Câu gốc:** Rồi những kẻ này sẽ đi vào hình phạt đời đời, còn những người công bình sẽ đi vào sự sống đời đời (Mathiơ 25:46).

### **1. Thế giới tương lai là gì?**

Thế giới tương lai là nơi vĩnh cửu của con người sau khi chết là thiên đàng của những người thuộc về Chúa và địa ngục của những người chối bỏ Ngài. (Mathiơ 25:46)

### **2. Chết có phải là hết không?**

Chết không phải là hết, nhưng là "bắt đầu" là khởi đầu cuộc sống vĩnh cửu trong thế giới tương lai. Vì thế người đời thường gọi chết là "qua đời" hoặc "từ trần". (Mathiơ 25:46; Luca 16:19-31; Hêbơơ 9:27).

### **3. Chết trong tình trạng nào gọi là phước?**

Có người cho rằng chết trong sự giàu sang danh vọng hoặc được nhiều người thương mến là được phước. Nhưng Kinh thánh xác quyết rằng người được phước là người giữ đức tin cho đến hơi thở cuối cùng là người chết trong Chúa. (Thi thiên 116:15; Khải huyền 14:13).

### **4. Phước hạnh của người chết trong Chúa là gì?**

- Không bị đoán phạt bởi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời (Giăng 3:36; Rôma 8:1).
- Linh hồn được ở thiên đàng với Đấng Christ (Giăng 14:2-3; Luca 23:42-43).
- Thân thể được sống lại cách vinh quang để được ban thưởng qua tòa án Đấng Christ (Philíp 3:21; II Côrinhtô 5:10).

### **5. Kinh thánh mô tả phước hạnh thiên đàng như thế nào?**

Theo như Kinh thánh mô tả thì thiên đàng là nơi rất phước hạnh cụ thể như:

- Được yên nghỉ khỏi sự khó nhọc (Khải huyền 14:13).
- Được vui mừng trọn vẹn (Khải huyền 21:4).
- Được ở với vinh hiển tuyệt vời (Khải huyền 21;22-26).

### **6. Người chết ngoài Chúa sẽ thế nào?**

Kinh thánh cho biết người chết ngoài Chúa bị khốn khổ nơi âm phủ, và cuối cùng thân xác sẽ sống lại để chịu hình phạt đời đời nơi hoả ngục (II Têsalônica 1:9; Khải huyền 20:12-15)

### **7. Kinh Thánh mô tả sự khốn khổ ở trong âm phủ và hoả ngục như thế nào?**

Âm phủ: Là nơi giam giữ linh hồn của những người không tin Chúa Jêsus, là nơi đau đớn khổ hình, không còn được nhậm lời cầu xin hoặc nhận lãnh bất cứ một ân huệ nào dầu là một ân huệ rất nhỏ (Luca 16:19; 23-31).

Hoả ngục: Là nơi ở đời đời của Maquỉ và những người theo nó là chỗ khốc lóc nghiền răng đau khổ kinh khiếp hơn cả âm phủ là "sự chết thứ hai" (Mathiơ 8:12, 25:46; II Têsalônica 1:9; Khải huyền 20:14-15).

### **8. Chúa thi hành sự phán xét như thế nào?**

Chúa thi hành sự phán xét chung thẩm (kết quả còn mãi không xét lại) có tính cách:

- Cá nhân: mỗi một người phải khai trình việc mình làm (Rôma 14:12).
- Đầy đủ: Từng tư tưởng, lời nói, hành động (Mathiơ 12:36; I Côrinhtô 4:5; Khải huyền 20:13).
- Công bình: Không tây vị một ai (Rôma 2:11; I Phierơ 1:7).

Hội thánh "Lời sự sống" VN  
Xuất bản lần thứ nhất tháng 7/2005